

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4
TỈNH VINH LONG
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 84/2025/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 13 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 83/2025/TLST – HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2025.

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Dũng T** – sinh ngày: 06/9/1979.

- Bị đơn: Bà **Trương Thị T1** - sinh ngày: 09/01/1975.

Cùng địa chỉ: ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Dũng T và bà Trương Thị T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Dũng T và bà Trương Thị T1 thống nhất có 01 người con chung tên Nguyễn Tấn B, sinh ngày 28/10/2003. Anh Nguyễn Tấn B đã thành niên nên ông Nguyễn Dũng T và bà Trương Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ phải thu, phải trả: Ông Nguyễn Dũng T và bà Trương Thị T1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Dũng T tự nguyện nộp toàn bộ án phí nên ông Nguyễn Dũng T phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001243 ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Thi

hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho ông Nguyễn Dũng T.

+ Bà Trương Thị T1 không phải nộp án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Trà Côn, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Thị Quyên